TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HS-ST.
Ngày 9 tháng 8 năm 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Viết Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Trần Xươnne.

2/. Ông Huỳnh Khởi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Tư, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Đại, kiểm sát viên.

Trong ngày 9 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 9/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 9/2019/QĐXXST-HS ngày 12/7/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/QĐST-HS ngày 29/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn K,** sinh ngày 6/10/1999, tại xã **N**, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp **P**, xã **N**, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh, giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chung Văn Hoàng và bà Trần Thị Chín Q; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/5/2019 cho đến 28/72019. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: **Công ty K.**

Địa chỉ: Số 326 đường D, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Thị P**, Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Huy C**, sinh năm 1981, địa chỉ: Số 36/2 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, theo Giấy ủy quyền ngày 21/01/2019 (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Phạm Hữu M**, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1/ Anh **Nguyễn Huy Ch**, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp Cống Đôi, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Anh **Trần Văn Đ**, sinh năm 2001

Địa chỉ: ấp **P**, xã **N**, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Anh **Nguyễn Văn Nhựt E**, sinh ngày 21/12/2004

Địa chỉ: ấp **P**, xã **N**, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Anh **Phan Văn T**, sinh năm 2002

Địa chỉ: ấp **P**, xã **N**, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

5/ Bà **Đinh Thị Bích T**, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp **P**, xã **N**, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Tất cả đều vắng mặt.

6/ Bà **Trần Thị Chín Q**, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp **P**, xã **N**, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 21/01/2019 anh Phạm Hữu M, điều khiển xe ô tô taxi mang biển số 65A - 124.85, thuộc Công ty K, chở khách là anh Nguyễn Huy Ch từ thành phố Cần Thơ đến đậu xe tại ngã ba lộ đal gần trường tiểu học N 1, thuộc ấp P, xã N, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng để dự đám dỗ nhà anh Huỳnh Quốc T (con bà Đinh Thị Bích T). Cùng thời gian này, bị cáo và anh Nguyễn Văn Nhựt E cũng đến dự đám dỗ tại nhà bà Thủy. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo và Nhựt E đi bộ ngang đến ngã ba gần trường tiểu học N 1, bị cáo thấy chiếc xe taxi nêu trên đậu ở đó không có người trông giữ, bị cáo nảy sinh ý định làm hư hỏng bộ phần nào đó của chiếc xe nên bị cáo đi lại gần chiếc xe ô tô, dùng hai tay bẻ mạnh làm gãy gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô và ném gương xuống ao nước gần đó, rồi tiếp tục đi vòng qua bên phải dùng hai tay bẻ mạnh làm gãy gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô nhưng còn dính lại sợi dây điện, bị cáo dùng răng cắn nhưng không đứt, nên bị cáo bỏ gương chiếu hậu bị gãy đó lại còn dính bên thân xe. Lúc đó, anh Nhựt E thấy kính chắn gió cửa trước bên phải của chiếc xe không đóng, bên trong có để chìa khóa xe và 01 chiếc máy tính bảng, anh Nhựt E đưa tay vào trong lấy chìa khóa xe ra cầm trên tay, rồi chỉ vào chiếc máy tính bảng và nói với bị cáo *"cái gì ngộ ngộ"* thì bị cáo chòm người vào dùng hai tay gỡ lấy máy tính bảng, lúc đó anh Nhựt E có ngăn cản không cho bị cáo lấy trộm máy tính bảng, nhưng bị cáo vẫn lấy, rồi bị cáo và anh Nhựt E đi bộ lại quán nước của bà Nguyễn Thị T, gặp anh Trần Văn Đ, bị cáo kể cho anh Đ nghe về việc vừa bẻ gảy hai cái gương chiếu hậu và lấy trộm máy tính bảng trong chiếc xe ô tô, còn Nhựt E lấy chìa

khóa xe trong chiếc xe taxi và bị cáo hỏi anh Đ máy tính bảng này cầm được bao nhiêu tiền, anh Đ nói chiếc xe taxi này là của bạn anh Thông và kêu bị cáo đem máy tính bảng đi trả, bị cáo cùng với Nhựt E mang chìa khóa xe để vào trong xe taxi, còn máy tính bảng thì bị cáo mang về nhà. Sau đó, anh Đ nói với anh T, anh Ch và anh M về việc bị cáo đã bẻ gãy gương chiếu hậu xe ô tô và lấy trộm máy tính bảng nên anh M đi bộ qua chỗ đậu xe kiểm tra lại xe và tố giác sự việc trên đến Công an xã N. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 905/HĐĐGTSTTHS 19/3/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng ra, kết luận: Kính chiếu hậu là phụ tùng không phải tài sản cố định; kính chiếu hậu là một bộ phận đồng bộ bao gồm: ốp mủ, kính, mô tơ chân kính. Khi một bộ phận riêng lẻ của kính chiếu hậu hư hoặc mất thì kính chiếu hậu không có tác dụng, không sử dụng được; Hội đồng định giá xác định tỷ lệ phân bổ (xem như khấu hao) là 50% phù hợp với quy định hiện hành và tính giá cả bộ kính chiếu hậu là phù hợp thực tế; gương chiếu hậu bên trái và bên phải của xe ô tô con mang biển số kiểm soát 65A – 124.85; nhãn hiệu Toyota, số loại: VIOSE bị hư hỏng hoàn toàn, đơn giá 3.750.000 đồng/cái; (3.750.000 đồng/cái x 2 cái) x 50% = 3.750.000 đồng *(ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại: 3.750.000 đồng; chi phí sửa chữa: 200.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 19/02/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Kế Sách kết luận: Một máy tính bảng hiệu Sam Sung Tab A6, giá trị còn lại 39,65%, thành tiền 1.304.485 đồng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu và xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách đã thu giữ một gương chiếu hậu màu đen – bạc bên trái của xe ô tô hiệu Toyota VIOSE mang biển số 65A – 124.85 và 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab A6 T285, đã trả lại cho anh Phạm Hữu M.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền 3.950.000 đồng, công ty không có yêu cầu, ý kiến gì khác.

Đối với hành vi trộm cắp máy tính bảng hiệu Sam sung Tab A6 do không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự về tội trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình theo Cáo trạng của Viện kiểm sát, đã biết lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đại diện hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Huy C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Hữu M và những người làm chứng gồm anh Nguyễn Huy Ch, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn Nhựt E, Phan Văn T, Đinh Thị Bích T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Những người này đã có lời khai trực tiếp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng khác đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn K khai nhận: Sau khi đã uống bia tại đám giỗ nhà bà Đinh Thị Bích T, khoảng 13 giờ ngày 21/01/2019, bị cáo và anh Nhựt E đi về đến ngã ba gần trường tiểu học Xuân Hòa 1, thuộc ấp Hòa Phú, xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, bị cáo thấy chiếc xe ô tô taxi (không nhớ biển số) của ai đang đậu ở đó không có người trông giữ thì bị cáo nảy sinh ý định làm hư hỏng chiếc xe này nên bị cáo đi lại gần chiếc xe dùng hai tay bẻ mạnh làm gãy gương chiếu hậu bên trái của xe rồi ném xuống ao nước gần đó, tiếp đến bị cáo dùng hai tay bẻ gãy gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô nhưng còn dính lại sợi dây điện, bị cáo dùng răng cắn nhưng không đứt. Ngay sau đó anh Nhựt E lấy chìa khóa xe ô tô cầm trên tay, còn bị cáo thì chòm người vào xe dùng hai tay gỡ lấy máy tính bảng trong ô tô, anh Nhựt E có ngăn cản nhưng bị cáo vẫn lấy, lấy xong bị cáo và anh Nhựt E đi đến quán nước của bà Nguyễn Thị T, gặp anh Trần Văn Đ, bị cáo kể cho anh Đ nghe sự việc, anh Đ nói chiếc xe taxi này là của bạn anh T và kêu bị cáo đem máy tính bảng đi trả, bị cáo cùng với Nhựt E mang chìa khóa xe để vào trong xe taxi, còn máy tính bảng thì bị cáo mang về nhà. Bị cáo không có trình độ học vấn nên không biết làm như vậy là vi phạm pháp luật, nay bị cáo đã biết lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt.

[3] Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với Cáo trạng của Viện Kiểm sát, lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Tại bản Kết luận giám định số: 905/HĐĐGTSTTHS 19/3/2019 Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng kết luận tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại là 3.750.000 đồng và chi phí sửa chữa 200.000 đồng.

[5] Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

"1. *Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại điều này mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

2....”

[6] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì đã uống bia, không kiềm chế được bản thân, bị cáo đã cố ý làm hư hỏng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, trị giá tài sản bị thiệt hại là 3.750.000 đồng và chi phí sửa chữa là 200.000 đồng. Vì vậy, bị cáo Trần Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách truy tố về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Trần Văn K phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ làm hư hỏng tài sản của Công ty K mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần thiết phải cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[9] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước khi xét xử, bị cáo đã hai lần nộp tiền khắc phục hậu quả với số tiền là 3.500.000 đồng, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, bị cáo không biết chữ nên nhận thức và am hiểu về pháp luật kém, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

[10] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, bị xử phạt dưới 03 năm tù, không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật hình sự, quyết định cho bị cáo hưởng án treo để các bị cáo có điều kiện ở bên ngoài xã hội làm những việc tốt đẹp, có ích cho gia đình và cũng để thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[11] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân

người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 3.950.000 đồng, bị cáo đồng ý. Bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả với số tiền là 3.500.000 đồng, theo phiếu thu 000107 và 000108 cùng ngày 9/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách. Vì vậy, bị cáo có trách nhiệm bồi thường thêm cho người bị hại là 450.000 đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[13] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách đã thu giữ một gương chiếu hậu màu đen – bạc bên trái của xe ô tô hiệu Toyota VIOSE mang biển số 65A – 124.85 và 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab A6 T285, đã trả lại cho anh Phạm Hữu M. Anh M không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[14] Về án phí: Bị cáo Trần Văn K bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2/. Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn K 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày 9/8/2019.

Giao bị cáo Trần Văn K cho Ủy ban nhân dân xã **N**, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/. Trách Nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Trần Văn K có trách nhiệm tiếp tục bồi thường thiệt hại cho Công ty K số tiền là 450.000 đồng. Đối với số tiền 3.500.000 đồng mà bị cáo Kiệt đã bồi thường thì Công ty K nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (bị cáo đã nộp theo phiếu thu 000107 và 000108 cùng ngày 9/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4/. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Văn K chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5/. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

6/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Công an huyện Kế Sách;
- Nhà tạm giữ - CA huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- UBND xã N, H. Kế Sách;
- Bị cáo; đại diện bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thạch Viết Tâm